

Bản án số 232/2019/HSST
Ngày: 08/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Hòa
2. Ông Lương Văn Hịa

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 226/2019/HSST ngày 09/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2019/QĐXXST-HS ngày 25/10/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Giàng A Ch. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1988; Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12.

Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Bố đẻ: Giàng Nụ S, sinh năm 1942. Mẹ đẻ: Hờ Thị M, sinh năm 1944 (đã chết). Gia đình bị cáo có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình: Bị cáo chung sống với Thào Thị M, sinh năm 1990 từ năm 2009 đến năm 2014. Bị cáo có 01 con sinh năm 2010. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản ngày 16/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Bản án này hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/8/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Anh Hờ A C, sinh năm 2000.

Trú tại: Đội 1, xã Hua Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2019, Giàng A Ch một mình đi sang nhà Hờ A C là người cùng bản với Chư để chơi. Khi sang tới nơi, Ch thấy C đang bắt gà phía sau nhà, lúc đó Ch thấy tại sân nhà Ch có chiếc xe mô tô BKS 27B1- 427.60 nhãn hiệu

ESPERO của Ch đang cắm chìa khóa sẵn tại ổ khóa điện của xe mô tô, trên yên xe có để một bao tải xác rắn màu đỏ, bên trong có 05 kg gạo tẻ đỏ nên Ch nảy sinh ý định lấy chiếc xe mô tô để đi lên bản N, xã Hua Th, huyện Đ để tìm mua ma túy để sử dụng, trên đường đi bao gạo phía sau xe mô tô bị rơi và mắc vào bánh xe mô tô nên Ch tháo bao gạo vớt ở lề đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô để tìm mua ma túy. Ch điều khiển xe mô tô đến khu vực bản Nậm K nhưng không tìm mua được ma túy nên Ch đã điều khiển xe mô tô đi xuống thành phố Đ, tỉnh Điện Biên mục đích để bán chiếc xe mô tô lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi Ch điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đèo C, xã Hua T, huyện Đ thì bị Hờ A Ch phát hiện bắt giữ và trình báo Công an xã Hua T, huyện Đ

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL - ĐG ngày 19/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, đã xác định: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 427.60 có giá trị 6.600.000đ; 01 bao tải xác rắn màu đỏ trị giá 2000đ và 5kg gạo tẻ đỏ trị giá 55.000đ.

Tại bản cáo trạng số 221/CT- VKSDB ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Giàng A Ch về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173/BLHS. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về "*Tội trộm cắp tài sản*"; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố của VKSND huyện Đ không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, còn về hình phạt đề nghị xét xử các bị cáo đúng pháp luật;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Ngày 14/7/2019 bị cáo đi bộ sang nhà Hờ A Ch cùng bản để chơi khi đến nhà Ch thấy C đang bắt gà phía sau nhà. Bị cáo nhìn thấy tại sân nhà C có chiếc xe mô tô BKS 27B1- 427.60 nhãn hiệu ESPERO của C đang cắm chìa khóa sẵn tại ổ khóa điện của xe mô tô, trên yên xe có để một bao tải xác rắn màu đỏ, bên trong có 05 kg gạo tẻ đỏ nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô để đi lên bản N, xã Hua Th, huyện Đ tìm mua ma túy sử dụng, khi đến nơi không tìm mua được ma túy C xuống thành Phố Đ để bán xe mô tô lấy tiền tiêu sài cá nhân nhưng chưa kịp bán thì bị Hờ A C phát hiện.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã hoàn thành, theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ Tổng giá trị tài sản do bị cáo Ch chiếm đoạt là 6.657.000đ (sáu triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các bản cung có trong hồ sơ cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Do vậy từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn xã Hua Th nói riêng và huyện Đ nói chung, cho nên hành vi của bị cáo cần được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Gàng A Ch thấy rằng:

Ngày 26/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản ngày 16/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Bản án này hiện đã được xóa án tích. Ngày 21/8/2019 lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173/BLHS. Mặc dù bản án này đã xóa án tích nhưng điều này cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, có thái độ coi thường pháp luật liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội lại không có ý thức rèn luyện bản thân. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội

[4]. Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền; Song xét thấy điều kiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nguồn thu nhập chính là từ làm ruộng nên kinh tế rất khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Tài sản trộm cắp là Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 427.60 có giá trị 6.600.000đ; 01 chiếc bao tải xác rắn màu đỏ trị giá 2000đ và 5kg gạo tẻ đỏ trị giá 55.000đ. Ngày 08/8/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là Hờ A C, còn chiếc bao tải và 5 kg gạo tẻ đỏ bị cáo vớt trên đường Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy. Sau khi nhận lại chiếc xe mô tô anh C cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm HĐXX chấp nhận.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A Ch phạm tội: ***“Trộm cắp tài sản”***.

2. Xử phạt bị cáo Giàng A Ch 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (21/8/2019).

3. Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 /BLHS và điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS: Chấp nhận biên bản trao trả tài sản cho anh Hờ A C của Công an huyện Điện Biên vào ngày 08/8/2019.

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Giàng A Ch được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/11/2019).

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND Tỉnh và VKS H Đ;
- Công an H. Đ;
- Bộ phận HSNVCA HDB
- Sở Tư pháp T Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bạc Thị Liên

